

BIÊN BẢN TỰ KIỂM TRA TÀI CHÍNH

Thực hiện quyết định số, ngày.../.../2017 của Hiệu trưởng trường về việc thành lập Ban kiểm tra, kiểm kê tài chính, tài sản lần năm 2017

Hôm nay ngày tháng năm 2017, chúng tôi gồm:

A. Đại diện nhà trường:

1. Ông (Bà): Chức vụ: Hiệu trưởng
2. Ông (Bà): Chức vụ: Kế toán

B. Ban kiểm tra:

1. Ông (Bà): Chức vụ:- Trưởng ban kiểm kê
2. Ông (Bà): Chức vụ:- Phó trưởng ban kiểm kê
3. Ông (Bà): Chức vụ:.....- Thành viên ban kiểm kê
4. Ông (Bà): Chức vụ:.....- Thành viên ban kiểm kê
5. Ông (Bà): Chức vụ:.....- Thành viên ban kiểm kê

C. Nội dung kiểm tra:

1- Ngân sách Nhà nước cấp:

a- Các Quyết định được giao dự toán và bổ sung trong năm

- Quyết định số ... ngày, nội dung cấp số tiền đồng (1)
- Quyết định số ... ngày, nội dung cấp số tiền đồng (2)
- Quyết định số ... ngày, nội dung cấp số tiền đồng (3)

Tổng các Quyết định được giao và bổ sung trong năm đồng (lấy (1)+(2)+(3)).

Trong đó: - Tổng kinh phí được sử dụng lần 1:..... đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng lần 2:..... đồng

b- Phân tích số liệu sử dụng từ tài khoản KBNN:

* Nếu kiểm tra thời điểm lần 1:

Được cấp: tổng kinh phí được sử dụng lần 1: đồng, trong đó:

- Lương, các khoản phụ cấp, BHXH, KPCĐ: đồng
- Chi hoạt động của trường: đồng (lấy số được cấp trong năm phân khai cho từng tháng sử dụng phù hợp hoạt động của nhà trường)
- Chi tăng cường, sửa chữa nhỏ CSVC: đồng

Đã sử dụng: Tổng kinh phí đã sử dụng lần 1: đồng, trong đó:

- Lương, các khoản phụ cấp, BHXH, KPCĐ: đồng
- Chi hoạt động của trường: đồng
- Chi tăng cường, sửa chữa nhỏ CSVC: đồng

Trong đó:

- Rút tiền mặt về nhập quỹ đồng (gồm các chứng từ
.....)

- Chuyển khoản đồng (gồm các chứng từ)
(Các trường căn cứ bảng đối chiếu kho bạc Quý 2 và các chứng từ liên quan để điền vào “....” ở trên)

Cân đối số liệu: (Lấy số được sử dụng trừ đi số đã sử dụng, nếu ra kết quả âm thì đã sử dụng quá quy định).

*** Nếu kiểm tra thời điểm lần 2:**

Được cấp: Tổng kinh phí được sử dụng lần 2: đồng (Lấy tổng đượ cấp cả năm trừ đi số sử dụng lần 1), trong đó:

- Lương, các khoản phụ cấp, BHXH, KPCĐ: đồng
- Chi hoạt động của trường: đồng
- Chi tăng cường, sửa chữa nhỏ CSVC: đồng

Đã sử dụng: Tổng kinh phí đã sử dụng lần 2: đồng, trong đó:

- Lương, các khoản phụ cấp, BHXH, KPCĐ: đồng
- Chi hoạt động của trường: đồng
- Chi tăng cường, sửa chữa nhỏ CSVC: đồng

Trong đó:

- Rút tiền mặt về nhập quỹ đồng (gồm các chứng từ)
- Chuyển khoản đồng (gồm các chứng từ)

(Các trường căn cứ bảng đối chiếu kho bạc năm trừ với số đã sử dụng lần 1 để điền vào “....” ở trên)

Cân đối số liệu: (Lấy số được sử dụng trừ đi số đã sử dụng, nếu ra kết quả bằng 0 thì đã sử dụng đúng quy định)

c- Phân tích số liệu từ quỹ tiền mặt:

căn cứ vào số liệu ở dòng “Đã sử dụng” ở mục b, nhà trường phân tích 2 loại chứng từ: Chứng từ rút tiền mặt và chứng từ chuyển khoản.

* Tổng thu được: đồng(a),

Đã nộp KBNN đồng (a1)

Còn lại dư tiền mặt đồng (a2=a-a1)

* Tổng chi từ tài khoản tiền gửi: đồng (a3=a4+a5), trong đó:

- Chi bằng Ủy nhiệm chi: đồng (a4)
- Rút tiền mặt về nhập quỹ đồng (a5)
- Còn dư tài khoản tiền gửi tại KBNN: đồng (a8=a1-a4-a5)

Trong tổng số tiền rút tiền mặt về nhập quỹ (a5) thì nhà trường chi tiền mặt cho những khoản sau:

Học phí: + Chi bù lương: đồng
+ Chi tiền tăng cường CSVC: đồng
+ Chi tiền bổ sung hoạt động giảng dạy đồng
+ Chi đồng
Tổng cộng đã chi: đồng (a6)

- Tăng buổi: + Chi tiền dạy cho GV trực tiếp giảng dạy đồng
 + Chi tiền quản lý công tác thu chi đồng
 + Chi tiền % thu cho GV thu đồng
 + Chi tiền tăng cường CSVC đồng
 + Chi phúc lợi đồng
 + Chi bổ sung hoạt động giảng dạy đồng
 Tổng cộng đã chi: đồng (a7)

Cân đối: Số dư tiền mặt nguồn học phí tại quỹ $a7 = a2 + a5 - a6$

Nhận xét, đánh giá:

- Ưu điểm:

.....

- Tồn tại:

.....

- kiến nghị, đề xuất:

.....

* Qua chứng từ rút tiền mặt ta có tổng thu tiền mặt là đồng (lấy $c1 + c2 + c3$), trong đó:

- Lương, các khoản phụ cấp: đồng (c1)
- Chi hoạt động của trường: đồng (c2)
- Chi tăng cường, sửa chữa nhỏ CSVC: đồng (c3)

* Tổng cộng trường đã chi tiền mặt trong kỳ là đồng, trong đó:

- Lương, các khoản phụ cấp: đồng (c4)
- Chi hoạt động của trường: đồng (c5)
- Chi tăng cường, sửa chữa nhỏ CSVC: đồng (c6)

* Cân đối: Còn dư tiền mặt đến cuối kỳ là đồng ($1 = (c1 - c4) + c2 - c5 + (c3 - c6)$), trong đó:

- Lương, các khoản phụ cấp: đồng (c1-c4)
- Chi hoạt động của trường: đồng (c2-c5)
- Chi tăng cường, sửa chữa nhỏ CSVC: đồng (c3-c6)

Nhận xét, đánh giá về việc sử dụng ngân sách:

- Ưu điểm:

.....

.....
.....
- Tồn tại:
.....
.....
.....

- kiến nghị, đề xuất:
.....
.....
.....

2- Nguồn thu khác:

a- Nguồn học phí:
.....
.....

b- Nguồn vận động tăng cường CSVN:

* Tổng vận động được: đồng ($b=b_1+b_2$), trong đó:

Nộp vào KBNN là đồng (b_1)

Còn dư tiền mặt tại quỹ là đồng (b_2)

* Tổng chi từ tài khoản tiền gửi : đồng ($b_3=b_4+b_5$), trong đó:

- Chi bằng Ủy nhiệm chi: đồng (b_4)

- Chi bằng tiền mặt đồng (b_5)

- Cân đối: còn dư tiền gửi tại KBNN ($b_6=b_1-b_3$)

* Tổng chi tiền mặt tại quỹ:

Tổng có tiền mặt tại quỹ đồng ($b_7=b_2+b_5$)

Tổng chi tiền mặt tại quỹ đồng ($b_8=b_9+b_{10}$)

+ Chi nội dung với tổng tiền đồng (b_9)

+ Chi nội dung với tổng tiền đồng (b_{10})

Cân đối: $b_{11}=b_7-b_8$

c- Nguồn thu khác: Nếu có gửi vào KBNN thì làm như mục b, còn không có tiền gửi tại KBNN thì làm như sườn sau:

* Tổng thu đồng

* Tổng chi đồng

+ Chi nội dung với tổng tiền đồng

+ Chi nội dung với tổng tiền đồng

8 Cân đối đồng (d)

Nhận xét, đánh giá về việc sử dụng ngân sách:

- Ưu điểm:
.....
.....

.....
.....
- Tồn tại:
.....
.....
.....

- kiến nghị, đề xuất:
.....
.....
.....

3- Tổng cộng dư các khoản kể cả do ngân sách cấp:

- Tổng cộng dư tài khoản ngân sách cấp tại KBNN đồng (lấy phần cân đối số liệu ở mục 1)
- Tổng còn dư tiền gửi tại KBNN = $a8+b6$
- Tổng còn dư tiền mặt tại quỹ = $1+a7+b11+d$

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG
Hiệu trưởng